

Số: 58/KH-THCSNG

Tây Hoa Lư, ngày 04 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC **Xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2035**

Lời mở đầu: Trường THCS Ninh Giang được thành lập tháng 9 năm 1962, trường có địa chỉ tại TDP Nam, phường Ninh Giang, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình (trước 01/7/2025) nay là Tổ dân phố Nam-Trung Trữ, phường Tây Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Từ khi thành lập đến nay, trải qua 64 năm xây dựng và phát triển, trường THCS Ninh Giang ngày nay đã có nhiều bước tiến vững chắc. Tháng 10 năm 2009, trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia. Năm 2011, trường được công nhận tiếp tục đạt chuẩn Quốc gia lần thứ nhất; Tháng 3 năm 2016 trường được công nhận tiếp tục đạt chuẩn Quốc gia lần thứ hai. Năm 2016, trường được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3. Tháng 6/2020, trường được tái công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và cũng trong tháng 6/2020 Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình đã ký Quyết định số 452/QĐ-UBND công nhận trường THCS Ninh Giang đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

Tháng 11/2020, trường đã xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 (Kế hoạch số 142/KH-THCSNG ngày 18/11/2020). Sau 5 năm thực hiện kế hoạch số 142/KH-THCSNG ngày 18/11/2020, trường THCS Ninh Giang đã đạt được một số thành tựu và kết quả đáng ghi nhận:

- Tập thể LĐTT: 05 năm liền (từ năm 2021 đến năm 2025)
- Tập thể LĐXS: 02 năm (2021 và 2025)
- Bằng khen của CT UBND tỉnh: 02 năm (2022 và 2024).
- Đặc biệt năm học 2022 - 2023 nhà trường được CT UBND tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc (Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND tỉnh Ninh Bình).

Cơ sở vật chất của nhà trường được tu bổ, xây dựng khang trang. Đội ngũ CBQL, GV, NV đảm bảo cơ bản đầy đủ, và có năng lực chuyên môn vững vàng. Chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn của nhà trường duy trì cơ bản ổn định và có nhiều bước phát triển.

Để tiếp tục phát triển nhà trường trong tình hình mới, cần thiết phải xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2035. Việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược của trường THCS Ninh Giang là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện nghị quyết của Đảng bộ phường Tây Hoa Lư lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về đổi mới giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương trong việc hội nhập và phát triển.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong

1.1. Về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học,...

+ Đội ngũ: Thời điểm hiện tại tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 31 đồng chí, trong đó:

- CBQL: 03; Giáo viên: 28 (trong đó có 02 GV hợp đồng theo NĐ 111); Nhân viên: 04 (01 NV Kế toán ; 01 NV YTHĐ ; 01 NV Thiết bị và 01 NV Bảo vệ).

- Tất cả CBQL, GV và NV đều đạt chuẩn và trên chuẩn (trong đó trên chuẩn là 03 đồng chí).

+ Học sinh: Thời điểm tháng 12/2025

Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Tổng	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
3	131	3	127	4	145	3	128	13	531

+ CSVC, trang thiết bị dạy học:

STT	Cơ sở vật chất	Diện tích/số phòng	Ghi chú
1	Diện tích đất	12.544,9m ²	Sân chơi: 2.500m ²
2	Số phòng học	17	54m ² /phòng
3	Số phòng bộ môn	9	
4	Phòng Đa chức năng	1	
5	Số phòng HCQT	9	
6	Nhà vệ sinh GV	3	Có nhà VS nam, nữ riêng
7	Nhà vệ sinh HS	5	Có nhà VS nam, nữ riêng

Nhà trường có đầy đủ các phòng học, phòng chức năng theo quy định. Tất cả các phòng học và phòng làm việc 100% cao tầng. Nhà trường có tương đối đầy đủ các phòng chức năng, các công trình phụ trợ và các trang, thiết bị phục vụ cho dạy và học.

1.2. Phân tích điểm mạnh:

+ Về đội ngũ CBQL, GV, NV:

Nhà trường có đủ số lượng giáo viên theo quy định. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, tỉ lệ Đảng viên đạt gần 90%. Phần lớn giáo viên có năng lực chuyên môn khá vững vàng, có trách nhiệm trong công tác giảng dạy. Tập thể CBQL, GV, NV của nhà trường đoàn kết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm trong mọi công việc.

+ Về quy mô trường lớp:

Là trường có quy mô ở top trung bình của phường Tây Hoa Lư và tỉnh Ninh Bình. Trong 5 năm tới (từ năm học 2026 - 2027 đến năm học 2029 - 2030)

dự kiến sĩ số học sinh khoảng từ 550 đến 600 học sinh mỗi năm, số lớp từ 14 đến 15 lớp. Bình quân số HS/lớp hằng năm dự kiến khoảng 40 em/lớp, thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục. Đa số học sinh trong nhà trường ngoan ngoãn, thật thà, có ý thức học tập và tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, biết chia sẻ, yêu thương....

+ Về tài chính:

Ngoài nguồn ngân sách do nhà nước cấp, hàng năm nhà trường đều được cấp bổ sung (mua sắm trang thiết bị và thực hiện các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất). Các nguồn kinh phí trên đảm bảo cho việc chi trả lương cho CBQL, GV, NV trong trường, tu bổ CSVC, bổ sung trang thiết bị và chi phí tối thiểu cho các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

+ Về cơ sở vật chất:

Nhà trường có đủ phòng học, phòng bộ môn và các phòng chức năng phục vụ học tập cho học sinh; đủ phòng làm việc cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trang thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục đảm bảo ở mức khá, đáp ứng yêu cầu.

Chất lượng giáo dục mũi nhọn và giáo dục toàn diện của nhà trường cơ bản ổn định và có chiều hướng phát triển, trong năm năm gần đây, chất lượng giáo dục của nhà trường luôn đứng ở tốp trên của các trường THCS trong huyện Hoa Lư, thành phố Hoa Lư (trước 01/7/2025) và tốp đầu của phường Tây Hoa Lư (sau 01/7/2025).

1.3. Phân tích điểm yếu

+ Về đội ngũ:

Nhà trường còn thiếu nhiều vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (TPT Đội; Giáo vụ; Tư vấn học sinh; Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật), vị trí việc làm chuyên môn dùng chung (Thư viện, quản trị công sở và văn thư-thủ quỹ), vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ (Y tế học đường; nhân viên phục vụ). Cơ cấu giáo viên giữa các bộ môn chưa thực sự cân đối: thừa giáo viên Toán, Ngữ văn; thiếu giáo viên Thể dục, Tin học, Vật lý.

Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp dạy học của một bộ phận giáo viên cần tiếp tục được bồi dưỡng, nâng cao để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và đổi mới giáo dục.

+ Về học sinh, CMHS:

Một số ít học sinh nhà trường trường chưa ngoan, chưa hiểu học, ý thức tự học chưa cao. Vẫn còn một bộ phận học sinh có hoàn cảnh khó khăn, điều kiện học tập hạn chế; ý thức tự học chưa cao. Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong một số trường hợp chưa chặt chẽ, ảnh hưởng đến hiệu quả giáo dục toàn diện.

Một số CMHS đi làm ăn xa, chưa quan tâm đúng mức tới con cái, còn phó mặc cho nhà trường, cho ông, bà và xã hội.

+ Về tài chính và cơ sở vật chất:

Nguồn ngân sách nhà nước cấp và kinh phí huy động từ các nguồn lực của nhà trường hạn hẹp. Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đã đồng bộ. Song một số

công trình đã cũ, xuống cấp (Dãy phòng học bộ môn phía Bắc, các công trình lán xe học sinh, giáo viên, ...). Trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu xong một số đã cũ, hư hỏng nhiều, độ chính xác không cao. Phương tiện CNTT, chuyên đổi số phục vụ dạy học còn ít. Những điểm yếu trên khiến cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục rất khó khăn, đòi hỏi kế hoạch giáo dục của nhà trường phải vừa đáp ứng được yêu cầu chung, vừa đảm bảo phù hợp với điều kiện eo hẹp, khó khăn về tài chính và cơ sở vật chất.

+ Về hoạt động dạy học và chất lượng giáo dục:

Nhiều năm qua, hoạt động dạy học trong nhà trường có nhiều sự bứt phá và đổi mới rõ rệt. Chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn được khẳng định (ở tốp đầu các trường THCS huyện Hoa Lư và TP Hoa Lư trước đây) tuy nhiên chất lượng về Văn nghệ, TDTT chưa thật sự ổn định và có sự bứt phá. Chất lượng HSG văn hóa chưa đồng đều ở các bộ môn, ở các khối lớp. Công tác phát triển năng khiếu và hỗ trợ học sinh gặp khó khăn trong học tập chưa nổi bật. Những nền tảng đó gây khó khăn để nhà trường phát triển đột phá trong giai đoạn mới.

Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT có hiệu lực, việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường bị hạn chế (chỉ có 03 đối tượng theo Thông tư) trong khi một số kỳ thi, kiểm tra, đánh giá vẫn còn “nặng” với kiến thức học sinh, ý thức tự học của đối tượng học sinh THCS chưa cao nên điều này cũng gây khó khăn cho thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Việc tổ chức triển khai dạy học 02 buổi/ngày cho học sinh từ năm học 2025 - 2026 có nhiều thuận lợi song cũng có một số khó khăn về thời gian tổ chức các hoạt động, điều kiện CSVN để triển khai đủ các hoạt động theo nhu cầu của học sinh và đội ngũ, trình độ đào tạo của các giáo viên khi triển khai, ...

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Số liệu, thông tin cụ thể (Địa bàn, kinh tế, văn hóa, xã hội, cộng đồng dân cư, kế hoạch của các cấp đảng, chính quyền, tình hình đổi mới giáo dục, xu hướng hội nhập quốc tế, ...).

Phường Tây Hoa Lư được thành lập từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ninh Giang, xã Trường Yên và xã Ninh Hòa thuộc thành phố Hoa Lư và xã Phúc Sơn thuộc huyện Nho Quan và xã Gia Sinh, một phần diện tích tự nhiên là 0,45 km², quy mô dân số là 563 người của xã Gia Tân thuộc huyện Gia Viễn. Sau sắp xếp ĐVHC phường Tây Hoa Lư có diện tích tự nhiên là 84,96 km², quy mô dân số là 46.648 người.

Tình hình chính trị - xã hội của phường ổn định, những thành tựu phát triển của các giai đoạn trước đã tạo nền tảng vững chắc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ... Tuy nhiên, địa phương cũng đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là tác động nặng nề của đại dịch Covid-19 khiến hoạt động sản xuất, kinh doanh bị đình trệ; nhiều lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội trong đó có giáo dục chịu ảnh hưởng lớn; bên cạnh đó với địa bàn rộng, trải dài cùng với việc biến đổi khí hậu, tình hình thời tiết, thiên tai diễn biến bất thường gây thiệt hại đến sản xuất, kinh doanh và đời sống, văn hóa - xã hội của nhân dân trên địa bàn.

Lĩnh vực giáo dục - đào tạo của phường có nhiều chuyên viên tích cực. Các cơ sở giáo dục được đầu tư nâng cấp, mở rộng và hiện đại hóa. 100% trường học

trên địa bàn đạt chuẩn quốc gia; trong đó có 14 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II. 100% phòng học được kiên cố hóa và trang bị máy chiếu, máy tính, đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới. Các phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” tiếp tục phát triển mạnh. Tỷ lệ huy động học sinh đúng độ tuổi đạt 100%. Chất lượng giáo dục mũi nhọn ngày càng được khẳng định qua thành tích tại các kỳ thi học sinh giỏi, thi năng khiếu; đội ngũ nhà giáo có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn.

2.2. Phân tích cơ hội

+ Về cơ chế, chính sách:

Đảng và Nhà nước ta đã và đang xây dựng các cơ chế, chính sách về giáo dục rất đúng đắn, phù hợp với điều kiện thực tiễn và xu hướng phát triển của giáo dục trong thời kỳ hiện nay như: Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển GD-ĐT; Luật Nhà giáo (Luật số 73/2025/QH15); Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH TW Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”; ...

Giai đoạn 2025 - 2030 cũng là sự khởi đầu của ngành giáo dục khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, giai đoạn thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tây Hoa Lư lần thứ nhất, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, Nghị quyết HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tiếp tục cụ thể hóa các chủ trương, hoàn thiện hóa các cơ chế chính sách nhằm phát triển giáo dục. Các chủ trương, cơ chế chính sách đó tạo điều kiện tốt cho các cơ sở giáo dục chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng phát triển nhà trường.

+ Về văn hóa:

Sau khi thành lập phường Tây Hoa Lư với vị trí đặc biệt, là nơi hội tụ nhiều giá trị văn hóa - lịch sử, cảnh quan sinh thái và di tích cấp quốc gia đặc biệt, phường không chỉ là trung tâm văn hóa, du lịch của khu vực mà còn là trung tâm di sản của tỉnh Ninh Bình, nơi bảo tồn, lan tỏa giá trị văn hóa đồng thời giữ vai trò động lực trong phát triển du lịch - dịch vụ, đô thị xanh và bền vững. Để phát huy những giá trị trên thì việc đầu tư cho công tác giáo dục - đào tạo của phường đối với các nhà trường cũng sẽ được quan tâm đầu tư hơn. Đây cũng là điều kiện thuận lợi để học sinh nhà trường tiếp cận được với những nét văn hóa mới, đa dạng của các vùng trên cả nước và các nước trên thế giới.

Trình độ dân trí của địa phương đáp ứng được yêu cầu PCGD. Hiện nay, 100% dân số của phường đạt trình độ phổ cập giáo dục cấp tiểu học, không có trường hợp nào mù chữ. Đây là nền tảng tốt cho việc phát triển giáo dục ở cấp THCS nói riêng và trên toàn phường nói chung.

2.3. Phân tích thách thức

+ Về cơ chế, chính sách:

Sau khi bỏ cấp huyện, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp nhiều văn bản quy phạm pháp luật thay đổi. Trong đó các cơ chế, chính sách cho giáo dục có nhiều thay đổi, điều chỉnh, đồng thời các cơ sở giáo dục có quyền tự chủ ngày càng cao hơn. Để thực hiện tốt quyền tự chủ đó, đội ngũ cán bộ, giáo viên phải không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực và phẩm chất mới có thể đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công tác quản trị nhà trường và nâng cao chất lượng giáo dục.

Bên cạnh những thuận lợi thì phường Tây Hoa Lư cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như địa bàn rộng, địa hình đa dạng bao gồm cả đô thị, vùng núi và nông thôn; yêu cầu phát triển kinh tế gắn chặt với bảo tồn di sản, giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường và duy trì nếp sống văn hóa truyền thống trong bối cảnh đô thị hóa nhanh. Kinh tế địa phương phát triển theo xu hướng thị trường hóa, ngành du lịch tại địa phương phát triển mạnh mẽ, nhiều gia đình bị cuốn theo vòng quay khắc nghiệt của nền kinh tế thị trường, chạy theo sự phát triển nhanh, mạnh mẽ của ngành du lịch nên không có điều kiện và chưa quan tâm đúng mức đến giáo dục con cái. Vì vậy việc phối hợp với gia đình học sinh trong phát triển giáo dục của nhà trường gặp nhiều khó khăn.

+ Về văn hóa: Trình độ dân trí của phường tuy không thấp nhưng lại chưa đồng đều. Nhận thức của một số người dân địa phương về giáo dục chưa được đầy đủ và đúng đắn. Nhiều người dân chỉ có nguyện vọng cho con em học hết THPT và đi làm công nhân hoặc làm du lịch, nhà hàng, homestay, ... tại địa phương. Vì vậy, việc xây dựng kế hoạch giáo dục đòi hỏi phải vừa hướng đến những mục tiêu chung để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục, vừa phải phù hợp với mục đích, nhu cầu, điều kiện của người dân.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Giáo dục toàn diện đạo đức, trí tuệ, thể chất và kỹ năng. Tạo dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh, thân thiện để phát huy tiềm năng, tính sáng tạo, năng lực tư duy và ý thức trách nhiệm của mỗi học sinh.

2. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

<i>Tôn trọng</i>	<i>Trung thực</i>	<i>Khoan dung</i>	<i>Thích ứng</i>
<i>Trách nhiệm</i>	<i>Thương yêu</i>	<i>Hợp tác</i>	<i>Sáng tạo</i>

3. Tầm nhìn

Trường học Đổi mới - Hiện đại - Thân thiện - Uy tín - Chất lượng; nơi wòm mầm những hoài bão, khao khát thành công của các thế hệ học sinh phường Tây Hoa Lư.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung (phù hợp với tuyên bố về sứ mệnh, giá trị, tầm nhìn, phản ánh ưu tiên của trường, định hướng hành động, mang tính lâu dài, ...)

- Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, GV, NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong thời kỳ mới, đáp ứng yêu cầu Luật Giáo dục 2019, đảm bảo thực hiện tốt chương trình GDPT 2018.

- Huy động các nguồn lực để xây dựng, sửa chữa hoàn thiện các điều kiện cơ sở vật chất theo các tiêu chí, tiêu chuẩn đảm bảo duy trì trường đạt Kiểm định

chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ II, đáp ứng tốt yêu cầu của người học.

- Xây dựng nhà trường theo mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, phù hợp với điều kiện của địa phương và xu thế phát triển của đất nước.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

2. Mục tiêu cụ thể (*cụ thể, đo được, đạt được, định hướng kết quả, thời gian*)

2.1. Mục tiêu ngắn hạn: năm học 2025 - 2026 và năm học 2026 - 2027

2.1.1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:

- Duy trì tốt sĩ số, không có học sinh bỏ học. Phần đầu cuối mỗi năm học có 90% trở lên xếp loại Tốt về rèn luyện, dưới 3% HS xếp loại Đạt còn lại là loại Khá, không có học sinh xếp loại chưa đạt về rèn luyện. Tỷ lệ Học sinh xếp loại học lực ở mức Tốt từ 25% trở lên (trong đó có ít nhất 10 học sinh xuất sắc), mức chưa đạt dưới 5% (cuối năm) và dưới 2,5% (sau thi lại đối với khối 6, 7, 8 và xét TN THCS hoặc xét hoàn thành chương trình đối với lớp 9). Học sinh lớp 9 đỗ tốt nghiệp (cả 2 đợt) đạt tỷ lệ 98% trở lên.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chương trình GDPT 2018; Triển khai có hiệu quả việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày.

- Đảm bảo an toàn, an ninh trường học; không để các loại dịch bệnh xảy ra trong trường học.

- Công tác BD HSG các môn văn hóa xếp chung toàn phường Tây Hoa Lư giữ vững vị trí số 1.

- Kết quả thi vào lớp 10 THPT công lập, tham gia các kỳ kiểm định định chất lượng của sở GD&ĐT xếp thứ 2 trở lên trong các trường THCS phường Tây Hoa Lư.

- Các hoạt động Văn hóa, Văn nghệ, TDTT, ... xếp vị trí thứ 3 trở lên trong các trường THCS của phường Tây Hoa Lư.

2.1.2. Tiếp tục tham mưu các nguồn lực để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng tốt yêu cầu của công tác quản lý và dạy học theo chương trình GDPT 2018.

2.1.3. Duy trì các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

2.2. Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2030, phần đầu đạt được các mục tiêu sau:

2.2.1. Tỷ lệ Học sinh xếp loại học tập ở mức Tốt bình quân trong giai đoạn là 27%, mức chưa đạt bình quân trong giai đoạn dưới 2%; Tỷ lệ học sinh lớp 9 hoàn thành chương trình đạt 98% trở lên. Tỷ lệ học sinh đỗ vào lớp 10 THPT công lập bình quân trong giai đoạn đạt trên 80%.

2.2.2. Tỷ lệ Học sinh xếp loại rèn luyện ở mức Tốt bình quân trong giai đoạn là trên 92%, mức chưa đạt bình quân trong giai đoạn dưới 1%;

2.2.3. Xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình phục vụ hoạt động giáo dục: Xây dựng lán xe (ô tô) cho cán bộ, giáo viên; khu tập tập luyện TDTT (sân Pickleball) cho CBGV, NV và HS; xây dựng khu khuôn viên xanh, thân thiện với môi trường ... Sửa chữa các hạng mục đã cũ, xuống cấp: Phòng họp

Hội đồng của CBGV, NV; dãy phòng bộ môn phía Bắc, Lấn sơn các dãy nhà: Hiệu bộ, dãy phòng học 3 tầng, phòng bộ môn phía Đông. Mua sắm bổ sung máy tính, ti vi, màn hình led và các trang thiết bị dạy học, thay hệ thống máy chiếu bằng tivi...

2.2.4. Cơ bản đủ số lượng GV, NV, nhất là đội ngũ nhân viên, đảm bảo cơ cấu theo bộ môn, phân môn. Đảm bảo 100% CBGV, NV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn. Phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 04 CBQL, GV, NV đạt trình độ trên chuẩn.

2.2.5. Duy trì vững chắc các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

2.2.6. Phấn đấu đến năm 2030 trường THCS Ninh Giang được khen thưởng cấp nhà nước (Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Huân chương Lao động hạng Nhì).

2.3. Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2035, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

2.3.1. Chất lượng giáo dục cùng với CSVN tiếp tục được khẳng định vị trí số 1 trường có chất lượng cao của phường Tây Hoa Lư và tốp các trường có chất lượng cao của tỉnh Ninh Bình.

2.3.2. Quy mô nhà trường ổn định và phát triển trong khoảng 600 - 650 học sinh (15 - 17 lớp).

2.3.3. Duy trì bền vững và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II. Đến năm 2035 đề nghị tiếp tục công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

2.3.4. Phấn đấu đến năm 2035 trường THCS Ninh Giang được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Tổ chức và quản lý nhà trường

- Xây dựng cơ cấu tổ chức nhà trường hoàn thiện, đầy đủ, đúng theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT. Đảm bảo các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường đồng bộ, vững mạnh, hoạt động hiệu quả theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định.

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử, quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, ... khoa học, cụ thể, đúng quy định, phù hợp với đặc điểm thực tiễn của đơn vị, đảm bảo tính pháp lý cao.

- Từng bước đầu tư nâng cấp thiết bị CNTT, triển khai sử dụng các phần mềm quản lý trường học. Đến năm 2027, thực hiện hoàn thành lộ trình chuyển đổi số trong quản lý trường học.

2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

- Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền bổ sung đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng và cơ cấu.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu tiếp tục học nâng cao trình độ chuyên môn. Quan tâm việc xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nguồn và bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới.

- Thường xuyên giáo dục tư tưởng chính trị, bồi dưỡng năng lực, rèn luyện phẩm chất, lối sống cho CBQL, GV, NV. Xây dựng đội ngũ mạnh về chất lượng, có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn khá, giỏi, có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực; tâm huyết, gắn bó với nhà trường; đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

- Quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm. Hằng năm dành khoản kinh phí phù hợp cho việc mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.

- Tham mưu kịp thời với các cấp quản lý đầu tư kinh phí, xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu và quy mô phát triển của nhà trường theo từng giai đoạn.

- Tích cực tuyên truyền, vận động các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm huy động được nhiều nguồn tài trợ phục vụ cho việc xây dựng, tu bổ, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, không để hư hỏng, mất mát, lãng phí tài sản nhà trường.

4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

- Xây dựng mối quan hệ gắn bó, chặt chẽ với Ban Đại diện cha mẹ học sinh theo đúng Điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh đã được ban hành.

- Xây dựng mối quan hệ hợp tác, hỗ trợ với các ban ngành đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân địa phương trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

- Thường xuyên lắng nghe, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xây dựng của cộng đồng trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

- Tăng cường các hoạt động giao lưu trong hoạt động giáo dục với các đơn vị bạn và địa phương.

5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

- Phát huy tối đa trí tuệ cá nhân kết hợp với trí tuệ tập thể của tổ, nhóm chuyên môn trong trường, liên trường trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục.

- Tổ chức xây dựng Kế hoạch giáo dục cho từng năm học phù hợp mục tiêu, chương trình GDPT ban hành kèm theo TT 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT, phù hợp với đặc điểm tình hình thực tiễn của địa phương và nhà trường.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo nội dung chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị trong từng năm học.

- Tiếp tục chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn đầu tư xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt, ôn tập cho học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong học tập. Tổ chức thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt, ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 nghiêm túc, hiệu quả theo đúng quy định tại thông tư 29/2024/TT-BGDĐT và kế hoạch của nhà trường.

- Tập trung đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động dạy học nhằm từng bước thực hiện được mục tiêu giáo dục: rèn luyện phẩm chất, phát triển năng lực của học sinh. Chỉ đạo giáo viên kết hợp linh hoạt, sáng tạo, có hiệu quả các hình thức và phương pháp dạy học. Tổ chức hoạt động dạy học thông qua các hoạt động thực tiễn của học sinh; gắn hoạt động học tập với thực tiễn cuộc sống ở địa phương. Đặc biệt quan tâm việc thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương.

- Chú trọng việc thành lập các câu lạc bộ: Toán - Tin; Tiếng Anh, Nghệ thuật, TDTT; ... tổ chức, hướng dẫn các câu lạc bộ hoạt động có hiệu quả nhằm tạo điều kiện cho học sinh được vui chơi, sáng tạo, từ đó phát triển năng lực, trau dồi phẩm chất, rèn luyện kỹ năng đồng thời thực hiện tốt chủ trương dạy học 2 buổi/tuần.

- Tổ chức thực hiện đa dạng hóa hình thức, phương pháp đánh giá học sinh. Kết hợp đánh giá bằng điểm số với đánh giá bằng nhận xét; kết hợp đánh giá của giáo viên và tự đánh giá của học sinh; kết hợp đánh giá kết quả học tập và đánh giá hoạt động thực tiễn của học sinh. Đảm bảo đánh giá học sinh toàn diện, chính xác, khách quan, công bằng theo hướng ghi nhận, động viên thúc đẩy sự tự hoàn thiện của học sinh.

- Từng bước nâng cao yêu cầu ứng dụng CNTT, chuyển đổi đổi số trong dạy học và kiểm tra đánh giá, đồng thời từng bước nâng cao và phát triển năng lực số cho CBGV, NV và học sinh.

- Mạnh dạn đầu tư cho các hoạt động giáo dục có nội dung mới, tiên tiến, hiện đại và mang tính đột phá.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Phổ biến Kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2035 được xây dựng, hoàn thiện sau khi tổ chức lấy kiến rộng rãi của CBGV, NV nhà trường.

- Sau khi ban hành, Kế hoạch chiến lược được phổ biến tới toàn thể CBGV, NV trong nhà trường và được đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử (Website) nhà trường tại địa chỉ: <https://thcsninhgiang-thl.ninhbinh.edu.vn>.

2. Lộ trình thực hiện Kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1: Từ năm học 2025 - 2026 đến năm học 2026 - 2027;

Giai đoạn 2: Từ năm học 2027 - 2028 đến năm học 2029 - 2030

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

3.1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

3.1.1. Hiệu trưởng:

- Trình lãnh đạo Phòng VHXX phường Tây Hoa Lư xem xét, phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến 2035. Sau đó báo cáo Đảng ủy, HĐND, UBND phường về nội dung của Kế hoạch.

- Phổ biến Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến 2035 tới toàn thể CBQL, GV, NV, HS trong nhà trường. Tuyên truyền nội dung Kế hoạch rộng rãi tới CMHS và các tầng lớp nhân dân ở địa phương.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra theo lộ trình trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học.

3.1.2. Phó Hiệu trưởng:

- Tham mưu, giúp Hiệu trưởng chỉ đạo các lĩnh vực được phân công; trực tiếp phụ trách, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong từng năm học.

3.2. Trách nhiệm của tổ chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

- Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2035; Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của tổ chức, đoàn thể và của tổ chuyên môn theo tuần, tháng, năm và từng đợt thi đua phù hợp chức năng nhiệm vụ quy định.

- Tham mưu việc phân công lao động hợp lý dựa trên nguồn lực, khả năng và trách nhiệm của từng thành viên.

- Thường xuyên kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm học của các thành viên. Hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn hoặc tổ chức, đoàn thể nhằm rút kinh nghiệm, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong các năm tiếp theo.

- Trong quá trình thực hiện cần đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

3.3. Trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Thực hiện kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chung của nhà trường.

- Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi, có năng lực chuyên môn vững vàng, là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường.

3.4. Trách nhiệm của học sinh

- Ra sức học tập, rèn luyện bản thân, vượt khó, vươn lên trong học tập và trong cuộc sống.

- Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, rèn kỹ năng sống để có vốn sống cần thiết, có phẩm chất tốt, có kỹ năng tốt, trở thành người công dân toàn cầu.

3.5. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các bậc CMHS:

- Phối hợp với nhà trường, giáo dục, bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị trong chiến lược đã vạch ra.

- Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp về tinh thần và vật chất, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt trên tinh thần tự nguyện.

- Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

4. Giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược

- Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này đối với các thành viên của tổ mình.

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này đối với các tổ được phân công chỉ đạo, phụ trách.

VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Ninh Giang giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến 2035. Kế hoạch chiến lược nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới, giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược nhằm thúc đẩy sự phấn đấu vươn lên của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong giảng dạy và học tập, xây dựng nhà trường ngày một vững mạnh để xứng đáng với niềm tin của nhân dân và xã hội, đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu đổi mới giáo dục của đất nước./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXH phường (báo cáo và phê duyệt);
- Đảng ủy, HĐND, UBND phường (báo cáo);
- Lãnh đạo nhà trường (chỉ đạo);
- CBGV, NV (thực hiện)
- Website nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Quyết Thắng